

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 273/2020/HSST
Ngày 29/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thái;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn T. Diễm;
Bà Trương Thị Thìn;
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diệu Linh;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Diệu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 653/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 666/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 84/2020/HSST-QĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

T, sinh năm 1993, tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: A2/67F, khu phố 2, phường V, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Lịch V, sinh năm 1965 và bà Tống Thị L, sinh năm 1965; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út; chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 05/11/2018 bị Ủy ban nhân dân phường V xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 447/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa - Bị cáo có mặt.

Người bị hại: **Bà Lê Thị Kim Thoa**, sinh năm 1983 - vắng mặt.

Nơi cư trú: tổ 6, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

T là người đã có tiền sự về tội trộm cắp tài sản. Để có tiền tiêu xài vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 19/8/2019, T và Lâm Minh Hiệp, sinh năm 1998 gặp nhau tại quán game bắn cá thuộc khu phố 1, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, nên rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Hiệp điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh (không rõ biển số) chở T ngồi sau đi tìm xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi tới nhà không số thuộc tổ 6, khu phố 3, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa do chị Lê Thị Kim Thoa, sinh năm 1983 phát hiện có chuồng nuôi gà xây ở bên ngoài nhà. Hiệp đưa cho T 01 chiếc kim để phá ổ khóa cửa chuồng sau đó bắt trộm 11 (mười một) con gà bỏ vào chiếc bao có sẵn tại chuồng, sau đó T lên xe cùng Hiệp đi tiêu thụ tài sản. Khi đi tới địa phận phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì gặp tổ tuần tra Công an phường Bình Thắng phát hiện, kiểm tra và tạm giữ T, còn Hiệp bỏ chạy thoát. Qua làm việc, biết T trộm cắp 11 (mười một) con gà mái trên địa bàn phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa nên Công an phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã bàn giao T cho Công an phường Tân Vạn lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra xử lý.

❖ Tại Bản kết luận định giá tài sản số 391/TCKH-HĐĐG ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: 11 con gà mái, tổng trọng lượng 19,5kg có trị giá là 1.950.000 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

❖ **Vật chứng vụ án:** 11 con gà mái, tổng trọng lượng 19,5kg, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa trả lại cho người bị hại là chị Lê Thị Kim Thoa.

❖ Tại Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSBH ngày 18 tháng 12 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

+ Tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (quy định tại các điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự).

+ Tình tiết tăng nặng: không có;

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Bị cáo T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

❖ Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay là thống nhất, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ.

Do vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 19/8/2019, tại nhà không số thuộc tổ 6, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, T (đã có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản) có hành vi trộm cắp 11 con gà mái, tổng trọng lượng 19,5kg trị giá là 1.950.000 đồng của chị Lê Thị Kim Thoa, thì bị phát hiện điều tra xử lý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Lâm Minh Hiệp (Xù) là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với T. Qua xác minh Hiệp có hộ khẩu thường trú tại A1/225, khu phố 1, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa nhưng nay bỏ đi khỏi địa phương, làm gì ở đâu không rõ. Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo hiện đang chấp hành án theo bản án số 447/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa về tội “Trộm cắp tài sản” do đó cần tổng hợp hình phạt với bản án trên, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị Kim Thoa đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 447/2019/HSST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2019.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Biên Hòa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Thái